

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2023/HSST
Ngày: 20-06-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Sơn
2. Bà Nguyễn Phước Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 06 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 05 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 06 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú: số A B, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn H và bà Nguyễn Thị Thùy T; có 01 anh và 01 em ruột, bản thân chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: ngày 15 tháng 03 năm 2021, bị Tòa án nhân dân huyện Cử Chi áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 82/QĐ-TA, đến ngày 29 tháng 01 năm 2022 chấp hành xong; bị bắt tạm giữ ngày 07 tháng 03 năm 2023, “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1972; địa chỉ: ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ ngày 18 tháng 02 năm 2022, Trần Văn N điều khiển xe gắn máy biển số 59L1-228.38 chở Nguyễn Ngọc Q từ chỗ làm việc về phòng trọ của Quyền tại ấp D, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường về, N rủ Q hùn tiền mua ma túy về sử dụng thì Q đồng ý. Hai bên thỏa thuận Q bỏ ra 100.000 đồng, N bỏ ra 200.000 đồng để mua chất ma túy. Thỏa thuận xong, Q điện thoại cho một người bạn tên Đ1 nhờ mua 300.000 đồng ma túy. Đ1 đồng ý và hẹn giao chất ma túy, nhận tiền trước phòng trọ của Q. Sau khi chờ Q về phòng trọ, N điện thoại cho Nguyễn Hoàng Đ rủ Đại hùn 100.000 đồng mua ma túy về sử dụng, Đại đồng ý và bảo N ứng trước tiền mua ma túy rồi Đ sẽ trả lại cho N sau. Gọi điện xong, N đưa cho Q 200.000 đồng. Quyền lấy tiền và đi bộ ra trước nhà trọ để gặp 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) để trả tiền và nhận 01 gói nylon chứa chất ma túy cùng với bộ D sử dụng ma túy mang vào phòng đưa cho N xem. Tiếp đó, Q lấy một ít chất ma túy đổ vào bộ dụng cụ, số ma túy còn lại Q giấu vào trong hộc tủ nhựa trong phòng trọ. Sau đó Đ đến và đưa cho N 100.000 đồng như đã thỏa thuận rồi cùng Q, N ngồi sử dụng chất ma túy. Khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, Công an xã T đến kiểm tra phát hiện các bị cáo đang sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy đá mà Q mới mua chưa sử dụng hết, giấu ở trong hộc tủ, đồng thời lập biên bản bắt quả tang và thu giữ các tang vật.

Ngày 06 tháng 09 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi tiến hành xét xử sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Trần Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Riêng bị cáo Nguyễn Hoàng Đ bỏ trốn, nên cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra quyết định truy nã, tách vụ án và tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với Nguyễn Hoàng Đ.

Ngày 07 tháng 03 năm 2023, Nguyễn Hoàng Đ ra đầu thú. Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi ra quyết định đình nã và ngày 10 tháng 03 năm 2023 tiếp tục ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị can Nguyễn Hoàng Đ.

Tại bản kết luận giám định số 1207/KLGD-MT ngày 24/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3926 gam, loại Methamphetamine.

Về vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imeil: 867816030546510 Đ dùng liên hệ với N đồng ý hùn tiền mua ma túy, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi đã ra thông báo truy tìm;

- 01 xe gắn máy biển số 59Y2-207.62, số máy: JC52E-0009221, số khung: RLHJC5209CY701650 cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Thùy T.

Tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKS.CC ngày 08 tháng 05 năm 2023 của Viện

kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng:

- 01 xe gắn máy biển số 59Y2-207.62, số máy: JC52E-0009221, số khung: RLHJC5209CY701650 cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Thùy T.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imeil: 867816030546510 bị cáo Đ khai đã bị hư hỏng và bị cáo đã làm thất lạc, cơ quan điều tra không truy tìm được nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng Đ thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Lời nói sau cùng, bị cáo Đ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng Đ khai nhận: vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18 tháng 02 năm 2022, N gọi điện thoại rủ Đ hùn 100.000 đồng mua ma túy về sử dụng chung thì Đại đồng ý. Đ nhờ N ứng trước 100.000 đồng khi nào đến chỗ N thì Đ sẽ trả. Khoảng 30 phút sau Đ đến phòng trọ của Q tại Ấp D, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ đưa cho N 100.000 đồng rồi cùng N và Q sử dụng ma túy. Đến 11 giờ 20 phút cùng ngày, Công an xã T đến kiểm tra

phát hiện bắt quả tang Đ cùng với N và Q đang sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ 01 gói nylon ma túy trong hộp tủ nhựa tại phòng trọ của Q. Qua giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu (thu giữ tại phòng trọ của Q) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3926 gam, loại Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo Đ phù hợp với lời khai của các bị cáo Q và N, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi và phù hợp với Kết luận giám định số 1207/KLGD-MT ngày 24/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo hùn tiền với các bị cáo N và Q tàng trữ ma túy với khối lượng 0,3926 gam, loại Methamphetamine để sử dụng, đã xâm hại đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng, gây mất trật tự xã hội và là nguyên nhân có thể gây ra nhiều tệ nạn và tội phạm khác, song để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bản thân bị cáo có một tiền sự, bị cáo đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 15 tháng, sau khi chấp hành xong không lâu, bị cáo lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, do vậy, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo học tập và cải tạo, sau này trở thành người biết tôn trọng pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, khi biết bị truy nã, bị cáo đã chủ động ra đầu thú, vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imeil: 867816030546510 bị cáo Đ sử dụng vào việc phạm tội nhưng đã bị hư hỏng và thất lạc không truy tìm được nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 01 xe gắn máy biển số 59Y2-207.62, số máy: JC52E-0009221, số

khung: RLHJC5209CY701650 chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Thùy T, bà T cho bị cáo mượn nhưng không biết bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi lại xe máy trên cho bà T là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, mức hình phạt mà Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 07 tháng 03 năm 2023.

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: bị cáo Nguyễn Hoàng Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thùy T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Kim Hoài

